

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2019/QĐDS-ST

Ngày: 08/7/2019

V/v: tuyên bố một người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Từ Thanh Đào** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hải** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân⁽⁷⁾....

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thùy Dương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-VDS, ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp số: 258/2019/QĐPH-TA, ngày 26 tháng 6 năm 2019.

1/. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1963. Địa chỉ: phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Bà Nguyễn Thị Đ ủy quyền cho ông Nguyễn H, sinh năm: 1957. Địa chỉ: phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2019.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Trần T**, sinh năm 1995. Địa chỉ: phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

2. Ông **Trần T**, sinh năm 1992. Địa chỉ: phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

Bà Trần T, ông Trần T ủy quyền cho ông Nguyễn H, sinh năm: 1957. Địa chỉ: phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Theo văn bản ủy quyền ngày 06/6/2019.

Yêu cầu: “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” đối với ông **Trần Minh P**, sinh năm 1959. Địa chỉ: phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2/. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Đại diện ủy quyền của người yêu cầu, ông Nguyễn H trình bày:

Bà Đ và ông P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vào ngày 22/01/1991. Quá trình chung sống có được 02 con chung là Trần T, sinh năm 1992 và Trần T, sinh năm 1995. Đến năm 2005 thì ông P bị bệnh tâm thần, phải điều trị tại Bệnh viện tâm thần thành phố Cần Thơ trong một thời gian dài. Sau đó bệnh tình của ông P có thuyên giảm. Đến năm 2014, bệnh tâm thần lại tái phát phải nhập viện để điều trị khoảng 02 tháng, sau đó tiếp tục điều trị ngoại trú tại nhà cho đến nay. Theo kết luận của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ số: 139/2019/KL.GĐTC, ngày 20/6/2019 kết luận đối với ông Trần Minh P như sau:

“ - Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn dạng phân liệt (F21-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đương sự có khản trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Nay, bà Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cho bà làm người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ giám hộ và tuyên bố ông Trần Minh P có khó khản trong nhận thức, làm chủ hành vi để bà làm cơ sở đại diện cho ông P trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật.

Đại diện ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn H thống nhất ý kiến với bà Đ.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nhận định:

Bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Minh P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vào ngày 22/01/1991. Quá trình chung sống có được 02 con chung là Trần T, sinh năm 1992 và Trần T, sinh năm 1995. Đến năm 2005 thì ông P bị bệnh tâm thần, phải điều trị tại Bệnh viện tâm thần thành phố Cần Thơ trong một thời gian dài. Sau đó bệnh tình của ông P có thuyên giảm. Đến năm 2014, bệnh tâm thần lại tái phát phải nhập viện để điều trị khoảng 02 tháng, sau đó tiếp tục điều trị ngoại trú tại nhà cho đến nay.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp hôm nay bà Nguyễn Thị Đ xác định ông Trần Minh P có khó khản trong nhận thức, làm chủ hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Minh P có khó khản trong nhận thức, làm chủ hành vi và xin được đứng ra làm người giám hộ cho ông P trong các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ, nhận thấy: căn cứ vào kết luận của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ số: 139/2019/KL.GĐTC, ngày 20/6/2019 kết luận đối với ông Trần Minh P như sau:

“ - Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn dạng phân liệt (F21-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đương sự có khản trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Qua kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ nhận thấy phù hợp với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Đ và

các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ là có căn cứ theo quy định của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Tại phiên họp hôm nay, bà Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xem xét cho bà là người giám hộ cho ông P và tuyên bố ông Trần Minh P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, mục đích để bà đại diện cho ông P trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần T, bà Trần T là con ruột của bà Đ và ông P cũng thống nhất cho bà Nguyễn Thị Đ là người giám hộ cho ông P. Sự thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các Điều 23, 46, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự xét thấy yêu cầu tuyên bố ông Trần Minh P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở nên chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ phát biểu ý kiến: Việc bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tuyên bố ông Trần Minh P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 23, Điều 46, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật dân sự;
- Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 146, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 379 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Luật Giám định Tư pháp;
- Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quyết định:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ.

Tuyên bố ông Trần Minh P, sinh năm 1959 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Đ là người giám hộ cho ông Trần Minh P, bà Nguyễn Thị Đ có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự.

Ông Trần T, bà Trần T là người giám sát việc giám hộ của bà Nguyễn Thị Đ.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà Đ đã nộp theo biên lai thu số: 009780, ngày 09/5/2019 thành lệ phí. Bà Đ đã nộp xong lệ phí.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu.
- TAND TP. CT.
- VKSND Q. BT.
- THADS Q.BT.
- Lưu HS-VDS.

THẨM PHÁN

Từ Thanh Đào